

Số: 10/CBTT-CTCSCC

TP.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 06 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN HỆ THỐNG QUẢN LÝ
THÔNG TIN CÔNG TY**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM

Trụ sở chính: 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38 536 883 Fax: (028) 38 592 896

Người thực hiện công bố thông tin: ông Huỳnh Trí Dũng

Địa chỉ: 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (08) 38 536 883 Fax: (08) 38 592 896

Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh thông báo tình hình công bố thông tin:

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh công bố Biên bản số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 và Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin
TỔNG GIÁM ĐỐC



Huỳnh Trí Dũng

Số: 01 /BB-ĐHĐCĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2025



BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại Hội trường Lầu 3, 167 Lưu Hữu Phước, phường 15, quận 8, TPHCM:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TPHCM

- Mã số doanh nghiệp: 0300423479
- Địa chỉ trụ sở chính: 121 Châu Văn Liêm, phường 14, quận 5, TPHCM.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

1. Khai mạc Đại hội:

Ông Phạm Minh Tân điều hành khai mạc Đại hội:

- 1.1. **Phần nghi thức khai mạc:** gồm có Tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu.
- 1.2. **Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM:**

- Thành phần Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội gồm:

- | | |
|-------------------------------|--------------|
| + Ông Phạm Minh Tân | - Trưởng Ban |
| + Bà Phạm Thị Xuân Hoa | - Thành viên |
| + Bà Huỳnh Thị Bảo Quyên | - Thành viên |
| + Bà Văn Thị Thái Hồng Nguyên | - Thành viên |

- Ông Phạm Minh Tân - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông – Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Tính đến 08 giờ 30 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là **32** cổ đông, với **24.910.804** cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện **87,71%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Như vậy Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM đủ điều kiện để tiến hành theo quy định.

1.3 Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội

- Ông Phạm Minh Tân trình bày và lấy ý kiến Đại hội thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

→ Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **24.910.804** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

1.4 Giới thiệu nhân sự Chủ tọa đoàn và Ban Thư ký đoàn:

*** Giới thiệu nhân sự Chủ tọa đoàn:**

Ông Phạm Minh Tân giới thiệu nhân sự Chủ tọa đoàn gồm 03 thành viên:

- | | |
|-------------------------|--|
| - Ông Trần Văn Hùng | - Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| - Ông Huỳnh Trí Dũng | - Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc |
| - Bà Phạm Thị Xuân Liễu | - Trưởng Ban Kiểm soát |

Ông Phạm Minh Tân lấy ý kiến Đại hội thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn.

→ Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **24.910.804** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

*** Giới thiệu Ban Thư ký:**

Ông Trần Văn Hùng – đại diện Chủ tọa đoàn giới thiệu nhân sự của Ban Thư ký gồm 02 thành viên:

- | | |
|---------------------|---------------------------------------|
| - Ông Lê Vũ Phương | - Phó Giám đốc Xí nghiệp Tư vấn |
| - Bà Nguyễn Mai Lan | - Chuyên viên Phòng Kế toán Tài chính |

1.5 Giới thiệu và thông qua Ban Kiểm phiếu:

Đại diện Chủ tọa đoàn giới thiệu nhân sự và lấy ý kiến Đại hội thông qua nhân sự của Ban Kiểm phiếu gồm 05 thành viên:

- | | |
|--------------------------|--------------|
| - Ông Cẩn Ngọc Minh | - Trưởng Ban |
| - Bà Triệu Thị Hương Vân | - Thành viên |
| - Bà Vương Hoàng Ngân | - Thành viên |
| - Bà Ngô Thị Thùy Trinh | - Thành viên |
| - Ông Phan Anh Thơ | - Thành viên |

→ Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **24.910.804** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

1.6 Thông qua Chương trình Đại hội:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày và lấy ý kiến Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

→ Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **24.910.804** cổ phần, tương đương tỷ lệ **100%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

+ Không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

2. Tờ trình thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC phát hành ngày 31/03/2025

- Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 về việc Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC phát hành 31/03/2025.

3. Tờ trình thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày Báo cáo số 03/BC-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 về việc Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH được ĐHĐCĐ thông qua	Kết quả thực hiện năm 2024	Tỷ lệ hoàn thành
1	Doanh thu	505.000	638.210,30	126,38%
2	Chi phí	468.876	593.985,61	126,68%
3	Lợi nhuận trước thuế	36.124	44.224,68	122,42%

4. Tờ trình thông qua Báo cáo lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm chi trong năm 2024:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 về việc Thông qua Báo cáo lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát chi trong năm 2024 như sau:

4.1 Báo cáo lương, thù lao năm 2023:

Lương và thù lao thực hiện năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực chi như sau:

ĐVT: đồng

S T T	Chức danh	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023 (được duyệt)(*)	Thực chi		
				Chi trong năm 2023	Chi trong năm 2024	Tổng cộng
I	Tiền lương của người quản lý chuyên trách	864.000.000	1.044.890.000	651.800.000	393.090.000	1.044.890.000
1	Chủ tịch HĐQT	864.000.000	1.044.890.000	325.900.000	204.267.000	530.167.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát			325.900.000	188.823.000	514.723.000
II	Thù lao của người quản lý không chuyên trách	518.400.000	622.080.000	270.000.000	352.080.000	622.080.000
1	Thành viên HĐQT (4 người)	518.400.000	622.080.000	181.000.000	233.720.000	414.720.000
2	Thành viên BKS (2 người)			89.000.000	118.360.000	207.360.000
	TỔNG CỘNG (I) + (II)	1.382.400.000	1.666.970.000	921.800.000	745.170.000	1.666.970.000

(*) Theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 28/03/2024 phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2023, trong đó Quỹ lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách là 3.628,8 triệu đồng và Thù lao của người quản lý không chuyên trách là 622,08 triệu đồng.

4.2. Báo cáo lương, thù lao năm 2024:

Lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 như sau:

ĐVT: đồng

S T T	Chức danh	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024 (được duyệt)(**)	Thực chi		
				Chi trong năm 2024	Chi trong năm 2025	Tổng cộng
I	Tiền lương của người quản lý chuyên trách	864.000.000	1.044.888.000	658.400.000	386.488.000	1.044.888.000
1	Chủ tịch HĐQT	864.000.000	1.044.888.000	346.000.000	184.165.000	530.165.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát			312.400.000	202.323.000	514.723.000
II	Thù lao của người quản lý không chuyên trách	518.400.000	622.080.000		622.080.000	622.080.000
1	Thành viên HĐQT (4 người)	518.400.000	622.080.000		414.720.000	414.720.000
2	Thành viên BKS (2 người)				207.360.000	207.360.000
	TỔNG CỘNG (I) + (II)	1.382.400.000	1.666.968.000	658.400.000	1.008.568.000	1.666.968.000

(**) Theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 27/03/2025 phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2024, trong đó Quỹ lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách là 3.628,8 triệu đồng và Thù lao của người quản lý không chuyên trách là 622,08 triệu đồng.

5. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

- Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày báo cáo số 05/BC-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 về việc Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM năm 2024.

6. Báo cáo của Ban Kiểm soát:

- Bà Phạm Thị Xuân Liễu, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2024.

7. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 về việc Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024.

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024		Thực hiện 2024	
			Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị
	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	đồng		28.899.200.000		35.262.826.960
	Lợi nhuận năm 2023 giảm theo kết quả kiểm tra của Kiểm toán Nhà nước					-72.000.000
	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 được phân phối kỳ này					35.190.826.960
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	đồng		Theo kết quả SXKD năm 2024	Không trích	
2	Trích Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi cho người lao động	đồng		Từ 0,5 tháng lương bình quân của người lao động đến tối đa 3 tháng lương bình quân của người lao động	Tương đương 0,72 tháng lương bình quân của người lao động	7.904.501.960
3	Trích khen thưởng cho người lao động thực hiện vượt kế hoạch	đồng		Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024	20% LNST vượt kế hoạch	1.272.725.000
4	Trích Quỹ Khen thưởng người quản lý	đồng		1,5 tháng lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách	1,5 tháng lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách	453.600.000
5	Chia cổ tức	đồng	8,5%/vốn điều lệ	24.140.000.000	9%/vốn điều lệ	25.560.000.000

8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 07/TTr-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 về việc Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch năm 2025
1	Vốn điều lệ	284.000
2	Doanh thu	550.000
3	Chi phí	511.672,11
4	Lợi nhuận trước thuế	38.327,89

9. Kế hoạch quỹ lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 08/TTr-DHĐCĐ ngày 26/6/2025 về việc Thông qua Kế hoạch lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025, cụ thể:

Stt	Chức danh	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
1.	Tiền lương của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách		
1.1	Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị		
-	Số người	Người	01
-	Số tháng	Tháng	12
-	Mức tiền lương được hưởng	Triệu đồng/tháng	50,960
-	Tổng tiền lương	Triệu đồng	611,52
1.2	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát		
-	Số người	Người	01
-	Số tháng	Tháng	12
-	Mức tiền lương được hưởng	Triệu đồng/tháng	42,466
-	Tổng tiền lương	Triệu đồng	509,590
2.	Thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách		594,00
-	Số Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên	Người	6
-	Thành viên hội đồng	Người	4
-	Kiểm soát viên	Người	2
-	Mức thù lao	Triệu đồng/tháng	8,25

Hội đồng quản trị Công ty sẽ căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 để xác định tiền lương thực hiện năm 2025 của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách theo Điều 22 ND 44 và thù lao thực hiện năm 2025 của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách theo Điều 23 ND 44 và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt.

10. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế 2025:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 09/TTr-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 về việc thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chi tiêu	Kế hoạch 2025	
	Tỷ lệ	Giá trị
Lợi nhuận trước thuế (LNTT)		38.327.890.000
Lợi nhuận sau thuế (LNST)		30.662.312.000
Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết	Công ty không góp vốn liên kết	0
Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	Công ty không có các khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn phải bù đắp	0
Quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025
Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp:		
- Tiền thưởng, phúc lợi của người lao động (bao gồm cả thành viên Ban điều hành được thuê làm việc theo hợp đồng lao động)	Tối đa không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện không thấp hơn kế hoạch; không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch	Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025
- Tiền thưởng của Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên	Tối đa không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện không thấp hơn kế hoạch; không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch	Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025
Chia cổ tức	8,5% vốn điều lệ	24.140.000.000

Số liệu phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 chính thức sẽ căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và được xác định cụ thể tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

11. Tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025:

Đại diện Chủ tọa đoàn trình bày tờ trình số 10/TTr-BKS ngày 26/6/2025 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025:

Tiêu chuẩn lựa chọn Công ty kiểm toán:

- Là Công ty Kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và thuộc danh sách Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;

- Có uy tín, kinh nghiệm kiểm toán đối với các doanh nghiệp tại Việt Nam;

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Chiêu sáng Công cộng TP.HCM về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán;

Đề xuất lựa chọn: **Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC** là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

12. Thảo luận các nội dung tại Đại hội:

Các cổ đông tham dự Đại hội không có ý kiến phát biểu và thảo luận tại Đại hội.

13. Báo cáo cập nhật số lượng cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Phạm Minh Tân - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông – Báo cáo cập nhật số lượng cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể: Tính đến 10 giờ 00 phút, tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự là **34** cổ đông, với **25.019.104** cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện **88,1%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

14. Tiến hành bỏ Phiếu biểu quyết theo hình thức bỏ Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung sau:

+ Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

+ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.

+ Báo cáo lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chi trong năm 2024.

+ Báo cáo của Hội đồng quản trị.

+ Báo cáo của Ban kiểm soát.

+ Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024.

+ Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

+ Tờ trình thông qua Kế hoạch lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2025.

+ Tờ trình thông qua Phương án dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025.

+ Tờ trình thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025.

* Ông Cẩn Ngọc Minh – Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả bỏ Phiếu biểu quyết như sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **25.019.100** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **17.119.600** cổ phần, tương đương tỷ lệ **68,42611%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **7.899.500** cổ phần, tương đương tỷ lệ **31,57387%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0,00002%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **25.019.100** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **25.019.100** cổ phần, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0,00002%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chi trong năm 2024:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **25.019.100** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **25.019.100** cổ phần, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0,00002%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **25.019.100** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **25.019.100** cổ phần, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0,00002%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **25.019.100** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **25.019.100** cổ phần, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0,00002%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **25.019.100** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **22.708.300** cổ phần, tương đương tỷ lệ **90,76384%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **2.310.800** cổ phần, tương đương tỷ lệ **9,23614%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0,00002%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **25.019.100** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **17.119.600** cổ phần, tương đương tỷ lệ **68,42611%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **7.899.500** cổ phần, tương đương tỷ lệ **31,57387%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0,00002%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua kế hoạch lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **25.019.100** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **25.019.100** cổ phần, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0,00002%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua phương án dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **25.019.100** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **22.708.300** cổ phần, tương đương tỷ lệ **90,76384%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **2.310.800** cổ phần, tương đương tỷ lệ **9,23614%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0,00002%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

10. Thông qua tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2025:

- Tổng số phiếu hợp lệ: **25.019.100** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết tán thành: **25.019.100** cổ phần, tương đương tỷ lệ **99,99998%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không tán thành: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Biểu quyết không có ý kiến: **0** cổ phần, tương đương tỷ lệ **0%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: **4** cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ, tương đương tỷ lệ **0,00002%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

15. Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

Ông Lê Vũ Phương – Đại diện Ban Thư ký trình bày Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đại diện Chủ tọa đoàn lấy ý kiến Đại hội thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày./.

BAN THƯ KÝ

- Lê Vũ Phương

- Nguyễn Mai Lan

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Th

Trần Văn Hùng



Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Điều lệ Công ty của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM.
- Biên bản và kết quả cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM ngày 26/6/2025;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán phát hành ngày 31/03/2025.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kết quả thực hiện năm 2024
Doanh thu	638.210,3
Chi phí	593.985,61
Lợi nhuận trước thuế	44.224,68

Điều 3. Thông qua Báo cáo lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chi trong năm 2024.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024

Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

Điều 6. Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024		Thực hiện 2024	
			Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị
	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	đồng		28.899.200.000		35.262.826.960
	Lợi nhuận năm 2023 giảm theo kết quả kiểm tra của Kiểm toán Nhà nước					-72.000.000
	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 được phân phối kỳ này					35.190.826.960
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	đồng		Theo kết quả SXKD năm 2024	Không trích	
2	Trích Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi cho người lao động	đồng		Từ 0,5 tháng lương bình quân của người lao động đến tối đa 3 tháng lương bình quân của người lao động	Tương đương 0,72 tháng lương bình quân của người lao động	7.904.501.960
3	Trích khen thưởng cho người lao động thực hiện vượt kế hoạch	đồng		Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024	20% LNST vượt kế hoạch	1.272.725.000
4	Trích Quỹ Khen thưởng người quản lý	đồng		1,5 tháng lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách	1,5 tháng lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách	453.600.000
5	Chia cổ tức	đồng	8,5%/vốn điều lệ	24.140.000.000	9%/vốn điều lệ	25.560.000.000

Điều 7. Thông qua tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch năm 2025
1	Vốn điều lệ	284.000
2	Doanh thu	550.000
3	Chi phí	511.672,11
4	Lợi nhuận trước thuế	38.327,89

Điều 8. Thông qua Lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025:

Stt	Chức danh	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
1.	Tiền lương của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách		
1.1	Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị		
-	Số người	Người	01
-	Số tháng	Tháng	12
-	Mức tiền lương được hưởng	Triệu đồng/tháng	50,960
-	Tổng tiền lương	Triệu đồng	611,52
1.2	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát		
-	Số người	Người	01
-	Số tháng	Tháng	12
-	Mức tiền lương được hưởng	Triệu đồng/tháng	42,466
-	Tổng tiền lương	Triệu đồng	509,590
2.	Thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách		594,00
-	Số Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên	Người	6
-	Thành viên hội đồng	Người	4
-	Kiểm soát viên	Người	2
-	Mức thù lao	Triệu đồng/tháng	8,25

Hội đồng quản trị Công ty sẽ căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 để xác định tiền lương thực hiện năm 2025 của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách theo Điều 22 NĐ 44 và thù lao thực hiện năm 2025 của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách theo Điều 23 NĐ 44 và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt.

Điều 9. Thông qua tờ trình phương án dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	
	Tỷ lệ	Giá trị
Lợi nhuận trước thuế (LNTT)		38.327.890.000
Lợi nhuận sau thuế (LNST)		30.662.312.000
Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết	Công ty không góp vốn liên kết	0
Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	Công ty không có các khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn phải bù đắp	0
Quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	<i>Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp</i>	Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025
Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp:		
- Tiền thưởng, phúc lợi của người lao động (bao gồm cả thành viên Ban điều hành được thuê làm việc theo hợp đồng lao động)	<i>Tối đa không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện không thấp hơn kế hoạch; không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch</i>	Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025
- Tiền thưởng của Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên	<i>Tối đa không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện không thấp hơn kế hoạch; không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch</i>	Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025
Chia cổ tức	8,5% vốn điều lệ	24.140.000.000

Số liệu phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 chính thức sẽ căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và được xác định cụ thể tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Điều 10. Thông qua tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 là **Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**.

Điều 11. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TP.HCM biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người điều hành doanh nghiệp Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Văn Hùng



Số: 02 /TTr-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Theo đó, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC đã hoàn tất kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và ký ban hành ngày 31/03/2025.

Báo cáo kiểm toán đã được công bố tại trang web của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM tại địa chỉ [www.chieusang.com/Quan hệ cổ đông/Báo cáo tài chính](http://www.chieusang.com/Quan%20h%E1%BB%87%20c%E1%BB%99%20%C3%A0ng/B%E1%BB%A3o%20c%E1%BB%A3o%20t%E1%BB%A0i%20ch%C3%91nh) vào ngày 31/03/2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.

Trân trọng kính trình./.

Đính kèm:

- Báo cáo tài chính năm 2024
đã được kiểm toán

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hùng

Số: 03 /BC-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/5/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty tính đến hết ngày 31/12/2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024:

DVT: triệu đồng.

Stt	Chỉ tiêu	KH được ĐHĐCĐ thông qua	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ
1	Vốn điều lệ	284.000	284.000	100,00%
2	Doanh thu	505.000	638.210,30	126,38%
3	Chi phí	468.876	593.985,61	126,68%
4	Lợi nhuận trước thuế	36.124	44.224,68	122,42%

2. Phân tích, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và kết quả đạt được:

2.1 Về chỉ tiêu tài chính:

a) Doanh thu:

Tổng doanh thu thực hiện năm 2024 là 638.210,3 triệu đồng, đạt 126,38% theo kế hoạch. Chi tiết doanh thu như sau:

- Đối với công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng:

Việc triển khai được tiếp tục thực hiện theo 05 hợp đồng, với sự phấn đấu và nỗ lực toàn Công ty, giá trị đạt được năm 2024 của công tác này là vượt kế hoạch đề ra.

- Đối với công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống đèn tín hiệu giao thông:

Năm 2024 là năm kết thúc thời gian thực hiện hợp đồng của hệ thống đèn tín hiệu giao thông, các Chủ quản lý đã có sự quan tâm, giao kế hoạch thực hiện sớm hơn so với mọi năm.

Bên cạnh đó, các Chủ quản lý còn thực hiện điều chuyển vốn và ưu tiên bổ sung vốn cho lĩnh vực đèn tín hiệu giao thông nên việc triển khai được thuận lợi, tỷ lệ giá trị đạt được năm 2024 của công tác này là vượt kế hoạch đề ra và cao nhất trong vòng 05 năm trở lại đây.

- Lĩnh vực khác (thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, ...):

Trong năm 2024, ngoài các hợp đồng được ký kết đã được Công ty đưa vào kế hoạch sản xuất kinh doanh. Sau khoảng thời gian Công ty tổ chức Đại hội cổ đông, Công ty còn ký kết thêm các hợp đồng theo kết quả dự thầu, trong đó có 03 hợp đồng có giá trị lớn, 01 hợp đồng ký kết là ngày 30/5/2024 (thời gian thực hiện hợp đồng là 07 tháng) và 02 hợp đồng ký kết lần lượt là ngày 23/11/2024 (thời gian thực hiện hợp đồng là 65 ngày), ngày 30/11/2024 (thời gian thực hiện hợp đồng là 65 ngày). Theo kết quả thi công thực tế, các Chủ đầu tư đã yêu cầu phải hoàn thiện để thanh toán theo nguồn vốn được cấp của năm 2024.

Bên cạnh đó, năm 2024 cũng ghi nhận trường hợp 01 hợp đồng ký kết vào năm 2018, sau khi hoàn tất công tác thi công ngoài công trường và nhiều năm tích cực làm việc, đôn đốc. Đến cuối năm 2024, Chủ đầu tư trình cấp thẩm quyền bố trí vốn và Công ty được thanh toán 01 phần giá trị thực hiện.

Do đó, đã góp phần vào kết quả thực hiện vượt ngoài dự kiến so với kế hoạch đề ra.

Cụ thể, doanh thu của từng lĩnh vực như sau:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ
1	Công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống hệ thống chiếu sáng công cộng	419.000	461.314,36	110,10%
2	Công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống hệ thống đèn tín hiệu giao thông	75.000	117.080,07	156,11%
3	Lĩnh vực khác (thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, khác...)	11.000	59.815,86	543,78%
	- <i>Thi công xây lắp</i>		50.855,54	
	- <i>Khác</i>		8.960,33	
Cộng:		505.000	638.210,3	126,38%

b) Chi phí:

Tổng chi phí thực hiện năm 2024 là 593.985,61 triệu đồng, đạt 126,68% theo kế hoạch. Chi phí tăng do trượt giá leo thang (vật tư, bảo hiểm xã hội, chi phí tiền cơm, chi phí nhiên liệu (xăng, dầu, điện, nước, ...)), nhất là giá các loại vật tư, nguyên vật liệu đầu vào tăng.

c) Lợi nhuận trước thuế:

Lợi nhuận thực hiện năm 2024 là 44.224,68 triệu đồng, đạt 122,42% so với kế hoạch. Nguyên nhân lợi nhuận tăng là tăng theo doanh thu năm 2024 (chủ yếu là từ việc phát sinh các hợp đồng ngoài kế hoạch) và Công ty phân đầu điều hành chi phí (không lương) ở mức hợp lý nhất có thể, chi phí lương là theo quy định.

2.2. Nhận xét, đánh giá chung:

- Công ty vẫn duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện khách quan tác động vẫn còn khó khăn, nhất là giá các loại vật tư, nguyên vật liệu không ngừng tăng.

- Đã đảm bảo chất lượng hệ thống được giao quản lý, nâng cao tính năng an toàn điện của hệ thống và an toàn lao động trong quá trình thực hiện. Không để xảy ra tai nạn điện.

- Đảm bảo công ăn, việc làm của Người lao động.

- Đã triển khai các gói thầu về quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông tuân thủ theo các hợp đồng được ký kết, không để xảy ra tình trạng phạt do vi phạm hợp đồng.

- Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 vào ngày 28/5/2024.

- Đảng bộ Công ty lãnh đạo cán bộ, đảng viên và người lao động tích cực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm của Công ty.

a) Những mặt làm được:

- Công ty tiếp tục được sự quan tâm của các cấp Lãnh đạo thành phố, của các Sở, Ngành và của Công ty HFIC trong hoạt động của Công ty.

- Có sự đoàn kết, đồng tâm, nhất trí cao của tập thể Lãnh đạo trong việc tổ chức, điều hành hoạt động Công ty.

- Công ty tiếp tục được các Chủ quản lý tin tưởng, chia sẻ và giao thực hiện công tác quản lý vận hành, bảo dưỡng thường xuyên 2 hệ thống gồm: kỹ thuật hạ tầng và hạ tầng giao thông.

- Có sự nỗ lực, phấn đấu, chung sức rất lớn của toàn thể Người lao động Công ty trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, đặc biệt là thực hiện là khối lượng công tác duy tu lĩnh vực chiếu sáng công cộng quý II/2024.

b) Những khó khăn và hạn chế:

Bên cạnh những mặt làm được, những thuận lợi nêu trên, trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty cũng gặp các khó khăn nhất định, cụ thể:

- Về công tác quyết toán chuyển thể:

Với các khó khăn, vướng mắc nằm ngoài thẩm quyền giải quyết của Công ty đã ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng Thành phố Hồ Chí Minh chính thức chuyển thành công ty cổ phần (quyết toán chuyển thể).

- Về điều hành, hoạt động:

Các tác động tăng về giá các loại vật tư, nguyên vật liệu đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của Công ty trong việc điều hành. Bên cạnh đó, đối với hệ thống chiếu sáng công cộng tại các công viên, đường Nguyễn Huệ và đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn thành phố Thủ Đức được chuyển giao quản lý nhà nước, Chủ quản lý cần có thời gian hoàn thiện các trình tự, thủ tục pháp lý liên quan nên bước đầu cũng có khó khăn, ảnh hưởng đến Công ty trong công tác điều hành.

- Về phát sinh chi phí:

Chi phí giá trị lợi thế doanh nghiệp; chi phí khấu hao phải phân bổ thêm do đánh giá lại tài sản cố định khi chuyển đổi doanh nghiệp; chi phí BHXH, BHYT, KPCĐ tăng do thực hiện theo quy định của nhà nước.

3. Công tác lao động:

Trình độ và số lượng lao động Công ty tính đến 31/12/2024:

STT	Phân theo	Tổng số lao động
1	Lao động chuyên môn, nghiệp vụ	98
2	Lao động trực tiếp SXKD	282
3	Lao động thừa hành phục vụ	19
Tổng cộng		399

- Tổng số lao động tăng: 4 người.

- Tổng số lao động giảm (nghỉ việc theo nguyện vọng, nghỉ hưu): 8 người.

- Công tác đào tạo: Công ty đã tiếp tục tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (thông qua hình thức đào tạo trực tuyến) nhằm đáp ứng yêu cầu công tác của Công ty.

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động. Thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ và trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đầy đủ theo quy định của Nhà nước.

3.1. Công tác an toàn:

Tiếp tục duy trì thực hiện theo các quy định của Công ty về việc thực hiện công tác an toàn. Kết quả: Hệ thống hoạt động ổn định, an toàn trong năm 2024. Cùng với công tác an toàn hệ thống, công tác an toàn lao động cũng luôn được quan tâm và được tổ chức thực hiện chặt chẽ, kịp thời, tuân thủ quy định, công tác an toàn lao động đảm bảo theo yêu cầu.

Bên cạnh đó, công tác Phòng chống cháy nổ đã luôn được tổ chức thực hiện nghiêm túc như: kiểm tra phòng chống cháy nổ định kỳ hàng tháng, hàng quý và các ngày Lễ Tết tại các trụ sở Công ty; tổ chức bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy theo quy định.

Ngoài ra, Công ty cũng đã chú trọng đến công tác đào tạo nghề, đào tạo - huấn luyện kỹ năng cho người lao động trong Công ty và cũng trang bị công cụ, dụng cụ bảo hộ lao động theo đúng thỏa thuận với người lao động.

3.2. Công tác thi đua + khen thưởng:

- Công tác thi đua:

Trong năm 2024, Công ty đã phát động thi đua và động viên CB-NLĐ đăng ký các danh hiệu thi đua, đăng ký nghiên cứu các đề tài sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng công trình, chống lãng phí, chống tham ô, cửa quyền, từ đó thúc đẩy các đơn vị trực thuộc hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, góp phần vào thành tích chung của Công ty.

- Công tác khen thưởng:

Được Công ty quan tâm thực hiện, đã chăm lo tặng quà cho các cháu thiếu nhi con cán bộ, người lao động Công ty nhằm khen thưởng các cháu học sinh giỏi. Tổng kết khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích, đạt hiệu quả cao, xuất sắc trong tham gia các hoạt động phong trào do cấp trên phát động.

3.3 Về chi trả cổ tức:

Trong năm 2024, Công ty đã hoàn tất việc chi trả cổ tức theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với tỷ lệ chi trả cổ tức là 9,5%/vốn điều lệ.

4. Hoạt động đầu tư:

Năm 2024 Công ty có triển khai thực hiện mua sắm một số trang thiết bị công cụ, dụng cụ, tài sản phục vụ cho việc điều hành, sản xuất kinh doanh. Chưa đầu tư cơ sở vật chất và phương tiện cơ giới cho hoạt động gián tiếp (đi công tác, đối ngoại, ...) và phương tiện cho hoạt động trực tiếp sản xuất.

Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh kính báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**
Huỳnh Trí Dũng

Số: 04 / TTr-ĐHĐCĐ

TPHCM, ngày 26 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo lương, thù lao Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát chi trong năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/05/2024;

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động– Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông tư 28)”;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã chi trong năm 2024 như sau:

1. Chi phần còn lại của Quỹ lương thực hiện năm 2023:

Tháng 03/2024, căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2023 theo quy định như sau:

- Tại mục b khoản 2 Điều 15 Thông tư 28 về Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách: “b) Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.”.
- Tại khoản 2 Điều 16 Thông tư 28 về Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách: “2. Quỹ thù lao thực hiện được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc và mức thù lao (tính theo tháng) do công ty xác định tối đa bằng 20% mức tiền lương thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.”

Như vậy, mức lương bình quân thực hiện năm 2023 như sau:

- Mức lương bình quân của người quản lý chuyên trách năm 2023 là 43,2 triệu đồng/1 tháng.
- Mức thù lao bình quân của người quản lý không chuyên trách năm 2023 là 8,64 triệu đồng/1 tháng.

Trên cơ sở Quỹ lương thực hiện đã được phê duyệt như trên, lương và thù lao thực hiện năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực chi như sau:

ĐVT: đồng

S T T	Chức danh	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023 (được duyệt)(*)	Thực chi		
				Chi trong năm 2023	Chi trong năm 2024	Tổng cộng
I	Tiền lương của người quản lý chuyên trách	864.000.000	1.044.890.000	651.800.000	393.090.000	1.044.890.000
1	Chủ tịch HĐQT	864.000.000	1.044.890.000	325.900.000	204.267.000	530.167.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát			325.900.000	188.823.000	514.723.000
II	Thù lao của người quản lý không chuyên trách	518.400.000	622.080.000	270.000.000	352.080.000	622.080.000
1	Thành viên HĐQT (4 người)	518.400.000	622.080.000	181.000.000	233.720.000	414.720.000
2	Thành viên BKS (2 người)			89.000.000	118.360.000	207.360.000
	TỔNG CỘNG (I) + (II)	1.382.400.000	1.666.970.000	921.800.000	745.170.000	1.666.970.000

(*) Theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 28/03/2024 phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2023, trong đó Quỹ lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách là 3.628,8 triệu đồng và Thù lao của người quản lý không chuyên trách là 622,08 triệu đồng.

2. Chi lương năm 2024:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua kế hoạch lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024. Theo đó, lương, thù lao kế hoạch năm 2024 được xây dựng dựa trên cơ sở mức lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách (36 triệu đồng /1 tháng) quy định tại khoản 1 Điều 13 của Thông tư 28 và mức thù lao kế hoạch bình quân của người quản lý không chuyên trách (20% mức lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách = 7,2 triệu đồng/1 tháng) quy định tại khoản 1 Điều 16 Thông tư 28.

Trong năm 2024, do Quỹ lương thực hiện năm 2024 chưa được phê duyệt, Công ty đã tạm chi lương năm 2024 cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Tháng 03/2025, căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2024 theo quy định như sau:

- Tại mục b khoản 2 Điều 15 Thông tư 28 về Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách: “b) Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.”.
- Tại khoản 2 Điều 16 Thông tư 28 về Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách: “2. Quỹ thù lao thực hiện được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc và mức thù lao (tính theo tháng) do công ty xác định tối đa bằng 20% mức tiền lương thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.”

Như vậy, mức lương bình quân thực hiện năm 2024 như sau:

- Mức lương bình quân của người quản lý chuyên trách năm 2024 là 43,2 triệu đồng/1 tháng.
- Mức thù lao bình quân của người quản lý không chuyên trách năm 2024 là 8,64 triệu đồng/1 tháng.

Lương và thù lao thực hiện năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực chi như sau:
ĐVT: đồng

S T T	Chức danh	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024 (được duyệt)(**)	Thực chi		
				Chi trong năm 2024	Chi trong năm 2025	Tổng cộng
I	Tiền lương của người quản lý chuyên trách	864.000.000	1.044.888.000	658.400.000	386.488.000	1.044.888.000
1	Chủ tịch HĐQT	864.000.000	1.044.888.000	346.000.000	184.165.000	530.165.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát			312.400.000	202.323.000	514.723.000
II	Thù lao của người quản lý không chuyên trách	518.400.000	622.080.000		622.080.000	622.080.000
1	Thành viên HĐQT (4 người)	518.400.000	622.080.000		414.720.000	414.720.000
2	Thành viên BKS (2 người)				207.360.000	207.360.000
	TỔNG CỘNG (I) + (II)	1.382.400.000	1.666.968.000	658.400.000	1.008.568.000	1.666.968.000

(**) Theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 27/03/2025 phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2024, trong đó Quỹ lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách là 3.628,8 triệu đồng và Thù lao của người quản lý không chuyên trách là 622,08 triệu đồng.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
KIỀU SÁNG CÔNG ĐÔNG
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH

Trần Văn Hùng

Số: 05 / BC-ĐHĐCĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2025

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP.HCM
NĂM 2024**

Thực hiện Điều lệ Công ty của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM (sau đây gọi tắt là Công ty), Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 như sau:

I. Thông tin chung:

- Công ty đã thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định và Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp giấy phép đăng ký kinh doanh số 0300423479 ngày 30/12/2021.
- Cổ phiếu của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu là CHS.

II. Cơ cấu tổ chức của Công ty:

1. Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên:
 - Ông Trần Văn Hùng – đại diện 5.680.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20% vốn điều lệ của Công ty, giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị từ ngày 04/09/2020 đến nay.
 - Ông Huỳnh Trí Dũng – đại diện 4.544.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 16% vốn điều lệ của Công ty, hiện đang giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị.
 - Ông Lê Văn Bắc – đại diện 3.408.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 12% vốn điều lệ của Công ty, hiện đang giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị
 - Ông Bùi Lê Anh Hiếu – đồng đại diện 7.899.500 cổ phần của Công ty cổ phần Long Hậu, chiếm tỷ lệ 27,8% vốn điều lệ của Công ty, hiện đang giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị.
 - Ông Hoàng Thiện Anh – đồng đại diện 7.899.500 cổ phần của Công ty cổ phần Long Hậu, chiếm tỷ lệ 27,8% vốn điều lệ của Công ty, hiện đang giữ chức danh thành viên Hội đồng quản trị.
2. Ban kiểm soát gồm: 03 thành viên
 - Bà Phạm Thị Xuân Liễu – Trưởng ban kiểm soát;
 - Bà Lê Thị Ngọc Anh – đại diện 852.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3% vốn điều lệ của Công ty, hiện đang giữ chức danh thành viên Ban Kiểm soát.
 - Ông Nguyễn Tấn Phong – đồng đại diện 7.899.500 cổ phần của Công ty cổ phần Long Hậu, chiếm tỷ lệ 27,8% vốn điều lệ của Công ty, hiện đang giữ chức danh thành viên Ban Kiểm soát.

3. Ban Tổng giám đốc điều hành gồm: Tổng Giám đốc (do ông Huỳnh Trí Dũng, thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm) và 03 Phó Tổng Giám đốc.

4. Các đơn vị trực thuộc gồm: 05 phòng chức năng và 10 Xí nghiệp trực thuộc.

III. Báo cáo tình hình hoạt động của Công ty năm 2024:

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ và đúng các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Hội đồng quản trị quản lý Công ty bằng biện pháp ban hành các Quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết, hàng quý hoặc đột xuất Hội đồng quản trị họp với bộ máy điều hành để kiểm điểm việc thực hiện các Nghị quyết đã ban hành, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các định hướng chỉ đạo trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong sản xuất kinh doanh; tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật chứng khoán; đảm bảo quyền của cổ đông; đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của Doanh nghiệp và các thành phần có liên quan khác.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện các nội dung trong Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị phối hợp và hỗ trợ Tổng giám đốc giải quyết những vướng mắc với các đối tác trong công tác thanh toán, công tác kinh tế, đầu tư và tìm kiếm việc làm. Thường xuyên thảo luận giữa Chủ tịch HĐQT với Tổng giám đốc để đạt được sự thống nhất cao trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc quyền của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị thực hiện nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, đa số tán thành. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua khi đa số thành viên Hội đồng quản trị biểu quyết hoặc bỏ phiếu tán thành.

- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền Hội đồng quản trị. Các cuộc họp HĐQT đều có đủ số thành viên theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Các Nghị quyết và quyết định Hội đồng quản trị ban hành trên cơ sở ý kiến thống nhất của 5/5 thành viên Hội đồng quản trị.

- Nội dung các phiên họp trong năm 2024 như sau:

• Phiên họp ngày 28/03/2024:

+ Lấy ý kiến thông qua gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

• Phiên họp ngày 28/03/2024:

+ Lấy ý kiến thông qua Quỹ lương kế hoạch năm 2023.

• Phiên họp ngày 03/04/2024:

+ Lấy ý kiến thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

• Phiên họp ngày 07/05/2024:

+ Thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

• Phiên họp ngày 22/05/2024:

- + Lấy ý kiến thông qua điều chỉnh tờ trình thông qua Kế hoạch lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024 trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

• Phiên họp ngày 26/08/2024: Lấy ý kiến thông qua các nội dung:

- + Thông qua Kế hoạch lao động năm 2024.
- + Thông qua Quỹ lương kế hoạch năm 2024.
- + Thông qua nội dung chi trả cổ tức năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

• Phiên họp ngày 29/11/2024:

- + Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2024.
- + Báo cáo tình hình hoạt động của đơn vị trong năm 2024.
- + Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong các tháng cuối năm 2024.
- + Báo cáo bổ nhiệm lại cán bộ quản lý.
- + Thông qua Quy chế công bố thông tin.

2. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý của Công ty:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát việc sử dụng và quản lý tài sản; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Chỉ đạo, giám sát việc tái cơ cấu mô hình tổ chức toàn Công ty; việc triển khai thực hiện kiện toàn, tinh giản bộ máy tổ chức, nhân sự từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.
- Chỉ đạo, giám sát việc đảm bảo chế độ theo quy định Nhà nước; điều kiện môi trường làm việc, thực hiện Thỏa ước lao động tập thể, các chế độ khác đối với người lao động.
- Hình thức giám sát: định kỳ Chủ tịch Hội đồng quản trị dự họp với Bộ máy điều hành của Công ty về quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đều đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty. Qua kiểm tra, giám sát, Hội đồng quản trị đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị trực thuộc và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, hạn chế các sai sót, rủi ro.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024:

3.1 Về việc thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023:

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 như sau:

- Từ ngày 08/10/2024: Công ty đã triển khai chi trả cổ tức năm 2023 cho các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp với tỷ lệ chi trả cổ tức là 9,5%/ vốn điều lệ. Công ty đã hoàn tất việc chuyển khoản cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam để chi trả cổ tức cho các cổ đông đã thực hiện lưu ký cổ phiếu. Đối với các cổ đông chưa thực hiện lưu ký chứng khoán và nhận cổ tức bằng tiền mặt, các cổ đông vẫn tiếp tục liên hệ Công ty để nhận cổ tức.

3.2 Về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024:

Trong năm 2024, với sự chỉ đạo và định hướng của Hội đồng quản trị công ty, đặc biệt là việc đề ra các giải pháp kiện toàn bộ máy tổ chức, nâng cao công tác quản lý điều hành, hoàn thiện các quy trình thủ tục trong các hoạt động của công ty, đẩy mạnh công tác tìm kiếm và tham gia các gói thầu trong địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành khác ...kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chi tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	TH/KH
1	Tổng doanh thu	505.000	638.210,29	126,38%
2	Tổng chi phí	468.876	593.985,61	126,68%
3	Lợi nhuận trước thuế	36.124	44.224,68	122,42%
4	Lợi nhuận sau thuế	28.899,2	35.262,83	122,02%

Năm 2024 là năm kết thúc thời gian thực hiện hợp đồng của hệ thống đèn tín hiệu giao thông, bên cạnh đó, các Chủ quản lý còn thực hiện điều chuyển vốn và ưu tiên bổ sung vốn cho lĩnh vực đèn tín hiệu giao thông nên việc triển khai được thuận lợi, tỷ lệ giá trị đạt được năm 2024 của công tác này là vượt kế hoạch đề ra và cao nhất trong vòng 05 năm trở lại đây.

Trong năm 2024, ngoài các hợp đồng được ký kết đã được đưa vào kế hoạch sản xuất kinh doanh, Công ty còn ký kết thêm các hợp đồng có giá trị lớn sau thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông và Chủ đầu tư đã yêu cầu phải hoàn thiện để thanh toán theo nguồn vốn được cấp của năm 2024, do đó đã góp phần vào kết quả thực hiện vượt ngoài dự kiến so với kế hoạch đề ra.

3.3 Về lựa chọn đơn vị kiểm toán: Lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Đây là đơn vị kiểm toán nằm trong danh sách những đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết.

3.4 Chi lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Số liệu theo Thuyết minh số 32 trong Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán ngày 31/03/2025 là số lương, thù lao thực chi trong năm 2024 bao gồm lương, thù lao còn lại năm 2023 và lương, thù lao tạm chi năm 2024 và thu nhập khác theo Phụ lục đính kèm.

3.5 Về việc thực hiện công bố thông tin tình hình quản trị công ty:

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện công bố thông tin tình hình quản trị công ty 02 đợt: 6 tháng đầu năm 2024 và cả năm 2024 (chi tiết theo báo cáo đính kèm)

Báo cáo tình hình quản trị Công ty được công bố trên trang web của Công ty, trên 2 hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

4. Kết luận:

Trong năm 2024, Công ty đã nỗ lực phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, và kết quả sản xuất kinh doanh đã đạt và vượt theo kế hoạch được giao. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Ngân sách Nhà nước; thực hiện tốt công tác trả lương và các chế độ cho người lao động, thu nhập và đời sống của người lao động; các hoạt động của Hội đồng quản trị thực hiện tuân thủ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy chế quản trị nội bộ khác của Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TP.HCM.

IV. Kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị năm 2025:

Năm 2025, Công ty đánh giá sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng bởi các yếu tố khách quan, không lường trước và ngoài dự tính như: chi phí trượt giá leo thang; nguyên vật liệu biến động tăng, cùng với việc chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ 3 cấp thành 2 cấp; cùng với việc thực hiện Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính, trong đó có quy định “2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc, ngân sách cấp dưới phải xác định số tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2025 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy định để thực hiện cải cách tiền lương năm 2025. Số tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2025 của các địa phương đảm bảo không thấp hơn mức Thủ tướng Chính phủ giao”; Công ty sẽ tiếp tục cố gắng phấn đấu đạt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu chính	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2025
1	Vốn điều lệ	284.000	284.000
2	Doanh thu	505.000	550.000
3	Chi phí	468.876	511.672,11
4	Lợi nhuận trước thuế	36.124	38.327,89

Với tình hình hoạt động như trên, Hội đồng quản trị phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

Định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025:

- Tiếp tục tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh đạt kết quả tối ưu nhất.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Doanh nghiệp.

- Hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 được giao.
- Đảm bảo chi cổ tức đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục xây dựng và thực hiện tốt chính sách, chế độ đối với người lao động.
- Thực hiện hoạt động công bố thông tin, tuân thủ pháp luật đúng quy định.
- Thực hiện hiệu quả các nội dung nêu trong Nghị quyết của Hội đồng quản trị để đáp ứng kịp thời các mục tiêu sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Văn Hùng

Phụ lục

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương chi trong năm 2024		Thù lao chi trong năm 2024		Khen thưởng Người quản lý	Quỹ Phúc lợi	Tổng cộng
			Nguồn 2023	Nguồn 2024	Nguồn 2023	Nguồn 2024			
1	TRẦN VĂN HÙNG	Chủ tịch HĐQT	204.267.000	346.000.000			90.118.000	11.500.000	651.885.000
2	HUỶNH TRÍ DŨNG	TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	199.118.000	312.400.000	58.680.000		74.634.000	11.500.000	656.332.000
3	LÊ VĂN BẮC	TV HĐQT			51.400.000		10.000.000		61.400.000
4	HOÀNG THIÊN ANH	TV HĐQT			34.840.000		6.000.000		40.840.000
5	BÙI LÊ ANH HIẾU	Thành viên HĐQT			59.680.000		73.932.000		133.612.000
6	TRẦN CHIẾN THẮNG	Phó Tổng Giám đốc	188.823.000	312.400.000			64.312.000	11.500.000	577.035.000
7	NGUYỄN MINH TUẤN	Phó Tổng Giám đốc	188.823.000	312.400.000			64.312.000	11.500.000	577.035.000
8	DƯƠNG CHÍ NAM	Phó Tổng Giám đốc	188.823.000	312.400.000			64.312.000	11.500.000	577.035.000
9	NGUYỄN THỊ XUÂN ĐÔNG	Kế toán trưởng	188.823.000	312.400.000			64.312.000	17.500.000	583.035.000
10	PHẠM THỊ XUÂN LIỄU	Trưởng Ban Kiểm soát	188.823.000	312.400.000			64.312.000	17.500.000	583.035.000
11	LÊ THỊ NGỌC ANH	TV Ban Kiểm soát			51.400.000		10.000.000		61.400.000
12	NGUYỄN TÂN PHONG	TV Ban Kiểm soát			59.680.000		53.288.000		112.968.000

TPHCM, ngày 26 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TP.HCM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Căn cứ Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát Công ty.;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán;

Ban Kiểm soát xin trân trọng báo cáo đến Đại hội đồng Cổ đông kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Về hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính Công ty, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, cán bộ quản lý khác về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông.

- Giám sát đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị của Ban Điều hành Công ty. Kiểm tra, giám sát tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty.

- Thẩm định tính đầy đủ, tính hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng, hàng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến trong việc giám sát hoạt động của Công ty trong các cuộc họp.

.....
Báo cáo Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

- Tổ chức phân công, phân nhiệm trong Ban Kiểm soát để phát huy tối đa hiệu quả trong công tác kiểm soát tại Công ty. Trong năm, Ban Kiểm soát đã họp 02 lần thẩm định, đánh giá nội dung báo cáo hoạt động và tình hình tài chính của Công ty.

- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin.

- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

Thông qua các hoạt động giám sát và thẩm định báo cáo tài chính, Ban Kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động trình Đại hội đồng cổ đông với nội dung chi tiết như sau:

1. Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

1.1 Phân phối lợi nhuận năm 2023:

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Công ty đã phân phối lợi nhuận và hoàn thành việc chi trả cổ tức 9,5%/vốn điều lệ trong tháng 10 năm 2024.

1.2 Lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/5/2024 của Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất lựa chọn Công ty kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính 2024.

Công ty đã tiến hành ký kết hợp đồng với Công ty kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính 2024 với giá trị là 170 triệu đồng (giá chưa bao gồm thuế) theo đúng Nghị quyết.

1.3 Lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023:

Trên cơ sở Quỹ lương thực hiện đã được phê duyệt vào tháng 3/2024, lương và thù lao thực hiện năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực chi như sau:

ĐVT: đồng

S T T	Chức danh	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023 (*)	Thực chi		
				Chi trong năm 2023	Chi trong năm 2024	Tổng cộng
I	Tiền lương của người quản lý chuyên trách	864.000.000	1.044.890.000	651.800.000	393.090.000	1.044.890.000
1	Chủ tịch HĐQT	864.000.000	1.044.890.000	325.900.000	204.267.000	530.167.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát			325.900.000	188.823.000	514.723.000
II	Thù lao của người quản lý không chuyên trách	518.400.000	622.080.000	270.000.000	352.080.000	622.080.000
1	Thành viên HĐQT (4 người)	518.400.000	622.080.000	181.000.000	233.720.000	414.720.000
2	Thành viên BKS (2 người)			89.000.000	118.360.000	207.360.000
	TỔNG CỘNG (I) + (II)	1.382.400.000	1.666.970.000	921.800.000	745.170.000	1.666.970.000

(*) Theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 28/3/2024 phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2023, trong đó Quỹ lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách là 3.628,8 triệu đồng và Thù lao của người quản lý không chuyên trách là 622,08 triệu đồng.

Báo cáo Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

1.4 Lương thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

Trên cơ sở Quỹ lương thực hiện đã được phê duyệt vào tháng 3/2025, lương và thù lao thực hiện năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực chi như sau:

DVT: đồng

S T T	Chức danh	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024 (**)	Thực chi		
				Chi trong năm 2024	Chi trong năm 2025	Tổng cộng
I	Tiền lương của người quản lý chuyên trách	864.000.000	1.044.888.000	658.400.000	386.488.000	1.044.888.000
1	Chủ tịch HĐQT	864.000.000	1.044.888.000	346.000.000	184.165.000	530.165.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát			312.400.000	202.323.000	514.723.000
II	Thù lao của người quản lý không chuyên trách	518.400.000	622.080.000		622.080.000	622.080.000
1	Thành viên HĐQT (4 người)	518.400.000	622.080.000		414.720.000	414.720.000
2	Thành viên BKS (2 người)				207.360.000	207.360.000
	TỔNG CỘNG (I) + (II)	1.382.400.000	1.666.968.000	658.400.000	1.008.568.000	1.666.968.000

(**) Theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 27/3/2025 phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2024, trong đó Quỹ lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách là 3.628,8 triệu đồng và Thù lao của người quản lý không chuyên trách là 622,08 triệu đồng.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty:

- Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty, thường xuyên trao đổi với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và nghị quyết đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành cơ bản đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp lý cũng như phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Giám sát việc ban hành các văn bản nội bộ của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông.

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã ban hành các Nghị quyết :

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	28/03/2024	Thống nhất gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
2	02/NQ-HĐQT	28/03/2024	Phê duyệt Quỹ lương thực hiện năm 2023
3	03/NQ-HĐQT	03/04/2024	Thống nhất ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và ngày tổ chức Đại hội:

Báo cáo Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội: 23/04/2024. - Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024: 28/05/2024.
4	04/NQ-HĐQT	07/05/2024	Thông qua Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
5	05/NQ-HĐQT	22/05/2024	Thông qua nội dung điều chỉnh Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024: - Tờ trình thông qua Kế hoạch lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024 điều chỉnh.
6	06/NQ-HĐQT	26/08/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Kế hoạch lao động năm 2024 - Phê duyệt Quỹ lương kế hoạch năm 2024
7	07/NQ-HĐQT	26/08/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán và ngày thanh toán cổ tức bằng tiền năm 2023: + Ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu chứng khoán: 18/09/2024. + Ngày thanh toán cổ tức: 08/10/2024. + Tỷ lệ chia cổ tức: 9,5%.
8	08/NQ-HĐQT	29/11/2024	Thông qua Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh
9	01/QĐ-HĐQT	26/04/2024	Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
10	02/QĐ-HĐQT	28/05/2024	Quyết định ban hành Điều lệ sửa đổi của Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/05/2024.
11	03/QĐ-HĐQT	28/05/2024	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/05/2024.
12	04/QĐ-HĐQT	29/11/2024	Quyết định Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời và theo sát việc thực hiện kế hoạch của Công ty đã đề ra. Chủ động trong việc giám sát và điều hành chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị nêu ra trong năm hợp pháp, đúng với Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, có tác dụng định hướng trung hạn và dài hạn; đề ra các giải pháp sâu

.....
Báo cáo Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

sát, phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Chỉ đạo đơn vị thực hiện công bố thông tin tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đúng quy định.

- Các thành viên Hội đồng quản trị tuân thủ đầy đủ quy định theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện nhiệm vụ một cách năng động, tận tụy, có trách nhiệm. Việc xây dựng và thực hiện các chủ trương luôn được sự nhất trí cao trong Hội đồng quản trị. Các chủ trương đều có tính thực thi cao và được Ban Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nghiêm túc.

- Ban Tổng Giám đốc luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, bám sát chủ trương, kế hoạch và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đánh giá đầy đủ, kịp thời các thuận lợi, khó khăn, thường xuyên thực hiện công tác quản trị rủi ro trong chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh phòng ngừa thiệt hại và dự báo để đón đầu cơ hội. Thực hiện các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách để tháo gỡ khó khăn, tích cực mở rộng và gìn giữ thị trường. Quản lý và phát huy tốt nguồn lực về vốn, tài sản của Công ty. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, cổ đông và các chế độ chính sách cho người lao động. thực hiện rà soát, sắp xếp kiện toàn mô hình tổ chức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành các quy định nội bộ trong Công ty. Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tăng cường sự phối hợp để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Rà soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp thực hiện nhằm hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, cung cấp đầy đủ các thông tin, biên bản, số liệu, báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính ... liên quan đến nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Hoạt động của Ban Kiểm soát đã tuân thủ đúng chức trách nhiệm vụ và chấp hành đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong quá trình quản lý, điều hành mọi hoạt động của Công ty, góp phần hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao. Các ý kiến của Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc quan tâm và thực hiện đầy đủ. Các đơn vị trực thuộc tích cực hợp tác, hỗ trợ Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

- Ban Kiểm soát luôn lắng nghe và cập nhật thông tin của cổ đông, sẵn sàng phản hồi thông tin đã kiểm soát cho các cổ đông biết đầy đủ, công khai và kịp thời khi có yêu cầu.

.....
Báo cáo Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

4. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm tài chính 2023 kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán. Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan, mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định. Công ty đã thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định đối với công ty đại chúng đầy đủ và kịp thời. Báo cáo đáp ứng được các nội dung cũng như biểu mẫu theo quy định.

4.1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024: Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ thông qua	Thực hiện theo BCTC đã kiểm toán	TH/KH
1	Tổng doanh thu	505.000	638.210	126,38%
2	Tổng chi phí	468.876	593.986	126,68%
3	Lợi nhuận trước thuế	36.124	44.225	122,43%
4	Thuế TNDN	7.224,8	8.962	124,04%
5	Lợi nhuận sau thuế	28.899,2	35.263	122,02%

4.2 Tình hình tài chính

4.2.1 Cơ cấu tài sản – nguồn vốn

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Khoản mục	31/12/2024		01/01/2024		Tăng/Giảm	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ lệ
1	TỔNG TÀI SẢN	469.814	100,00%	542.509	100,00%	(72.695)	-13,40%
1.1	Tài sản ngắn hạn	442.642	94,22%	505.677	93,21%	(63.035)	-12,47%
	Tiền & tương đương tiền	209.641	44,62%	192.119	35,41%	17.522	9,12%
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0,00%	70.000	12,90%	(70.000)	-100,00%
	Phải thu ngắn hạn	192.419	40,96%	197.178	36,35%	(4.759)	-2,41%
	Hàng tồn kho	30.527	6,50%	43.949	8,10%	(13.422)	-30,54%
	Tài sản ngắn hạn khác	10.055	2,14%	2.431	0,45%	7.624	313,62%
1.2	Tài sản dài hạn	27.172	5,78%	36.832	6,79%	(9.660)	-26,23%
	Phải thu dài hạn	0	0,00%	0	0,00%	-	-
	Tài sản cố định	13.996	2,98%	15.080	2,78%	(1.084)	-7,19%
	Tài sản dài hạn khác	13.176	2,80%	21.752	4,01%	(8.576)	-39,43%
2	NGUỒN VỐN	469.814	100,00%	542.509	100,00%	(72.695)	-13,40%
2.1	Nợ phải trả	145.626	31,00%	215.182	39,66%	(69.556)	-32,32%
	Ngắn hạn	145.626	31,00%	215.182	39,66%	(69.556)	-32,32%
2.2	Vốn chủ sở hữu	324.188	69,00%	327.327	60,34%	(3.139)	-0,96%

Báo cáo Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

4.2.2 Tình hình công nợ:

*** Nợ phải thu:** 192.419 triệu đồng, bao gồm các khoản:

- Phải thu của khách hàng: 158.327 triệu đồng, số dư nợ này gồm các khoản cung cấp dịch vụ quản lý vận hành, bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị và THGT trên địa bàn TP.HCM quý 4/2024 đang làm thủ tục chờ chủ đầu tư thanh toán; các công trình xây lắp đang chờ thanh quyết toán, nợ bảo hành công trình, nợ thuế GTGT mua vật tư thiết bị công tác duy tu đang chờ cơ quan có thẩm quyền xem xét. Trong đó, nợ phải thu khó đòi (giai đoạn trước cổ phần hóa) Công ty đang trích lập dự phòng là 1.292 triệu đồng. Đồng thời, Công ty cũng chưa đối chiếu được công nợ đối với khoản nợ phải thu giai đoạn trước cổ phần hóa là 2.281 triệu đồng – đơn vị kiểm toán AASC cũng ý kiến ngoại trừ nội dung này.

- Các khoản trả trước cho người bán: 448 triệu đồng

- Các khoản phải thu khác 35.227 triệu đồng chủ yếu từ các khoản ký quỹ bảo lãnh thực hiện hợp đồng chờ quyết toán, các khoản doanh thu và chi phí các công trình duy tu giai đoạn trước cổ phần hóa, phải thu HFIC lợi nhuận năm 2015

*** Nợ phải trả:** Tổng nợ phải trả là 145.626 triệu đồng, bao gồm:

- Trong cơ cấu nợ ngắn hạn, khoản phải trả người bán ngắn hạn chiếm tỷ trọng chủ yếu là 66.049 triệu đồng (45%.) là khoản mua vật tư phục vụ công tác duy tu bảo dưỡng và công trình thi công, hợp đồng mua vật tư được ký với nhà cung cấp có thời hạn trả chậm từ 30 đến 60 ngày hoặc thanh toán theo tiến độ giải ngân của chủ đầu tư;

- Chủ đầu tư ứng trước chi phí thi công 202 triệu đồng (0,14%);

- Khoản phải trả người lao động 44.510 triệu đồng (30,56%)

- Phải trả ngắn hạn khác 15.510 triệu đồng (10,65%) bao gồm khoản thặng dư vốn cổ phần, khoản phải trả người lao động nghỉ việc, trả tiền thuế TNCN thu thừa Công ty không có số dư nợ vay nên chỉ số khả năng thanh toán của Công ty đang ở mức an toàn.

4.2.3 Một số chỉ tiêu tài chính:

	31/12/2023	31/12/2024
HỆ SỐ THANH TOÁN		
Khả năng thanh toán hiện hành	2,35	3,04
Khả năng thanh toán nhanh	2,15	2,83
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG		
Vòng quay hàng tồn kho	6,86	13,70
Doanh thu thuần/Tổng TS	1,17	1,34

Báo cáo Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

	31/12/2023	31/12/2024
TỶ SUẤT		
LN sau thuế / DT thuần (ROS)	6,22%	5,6%
LN sau thuế / Vốn CSH (ROE)	12,07%	10,88%
LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	7,28%	7,51%
CHỈ TIÊU CƠ CẤU VỐN		
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	39,65%	31%
Hệ số Nợ/Vốn CSH	65,40%	44,92%

Qua các chỉ tiêu tài chính, có thể thấy được tình hình tài chính cũng như dòng tiền của Công ty đảm bảo khả năng thanh toán kịp thời và an toàn. Cơ cấu tài sản nguồn vốn cân đối, hợp lý.

5. Về thực hiện các ý kiến, khiếu nại của Cổ đông.

- Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền dự đại hội, Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. NHẬN XÉT VÀ Ý KIẾN CỦA BAN KIỂM SOÁT.

1. Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và Báo cáo công tác quản lý của Hội đồng quản trị đã phản ánh đầy đủ, trung thực; Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Trong năm 2024, Ban Điều hành đã tích cực trong công tác điều hành quản lý, ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh tích cực trong điều kiện kinh tế vĩ mô gặp khó khăn.

2. Với tinh thần trách nhiệm xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao cho, Ban Kiểm soát luôn phối hợp trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong việc xây dựng các quy chế, nghị quyết, quyết định. Để tiếp tục duy trì phát triển và hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch năm 2025, Ban Kiểm soát kính đề nghị Ban lãnh đạo Công ty:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, thực hiện điều tiết, luân chuyển, bố trí nhân sự hợp lý, phù hợp nhu cầu phát triển của Công ty;
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí và nâng cao chất lượng hoạt động sản xuất kinh doanh tốt hơn nữa;
- Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoạt động đúng theo chức năng và nhiệm vụ được giao.

.....
Báo cáo Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trình Đại hội cổ đông. Giám sát tình hình tài chính, khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu; tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Kiểm tra các vấn đề liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Ban Điều hành nếu xét thấy cần thiết hoặc theo đề nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong công tác quản lý, điều hành công ty, đảm bảo sự tuân thủ của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đối với các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là nội dung kết quả trong quá trình kiểm tra giám sát hoạt động Công ty và phương hướng hoạt động năm 2025 Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

Chúc sức khỏe Quý Đại biểu, Quý Cổ đông. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thị Xuân Liễu

Số: 06 /TTr-ĐHĐCĐ

TPHCM, ngày 26 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/05/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 ngày 31/03/2025 của Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC.

Căn cứ kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024;

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ
Doanh thu	505.000.000.000	638.210.297.728	126,38%
Chi phí	468.867.000.000	593.985.614.456	126,68%
Lợi nhuận trước thuế	36.124.000.000	44.224.683.272	122,42%
Lợi nhuận sau thuế	28.899.200.000	35.262.826.960	122,02%

Số liệu này căn cứ kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

*** Các căn cứ pháp lý:**

- Căn cứ khoản 1, điều 1 Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 có quy định:

“Đối với doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau:

- Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có);
- Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định.
- Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp (nếu Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp có quy định việc trích lập Quỹ này).
- Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết bằng tiền, bằng cổ phiếu cho các cổ đông, thành viên góp vốn. Đối với khoản cổ tức, lợi nhuận được chia bằng tiền cho phần vốn nhà nước góp trong doanh nghiệp thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH quy định:

“1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động:

- a) Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.
- b) Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định tại điểm b nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.
- c) Lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động nhân với tỷ lệ phần trăm giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch.”

- Căn cứ theo quy định tại khoản 2 điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH quy định:

“2. Quỹ thưởng của người quản lý công ty:

- a) Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.
- b) Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.”

*** Nguyên tắc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 như sau:**

- **Về chia cổ tức:** kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông thông qua là 8,5%/ vốn điều lệ. Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 đạt và vượt kế hoạch được giao, đề xuất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 là 9%/vốn điều lệ, tương đương 105,88% so với kế hoạch.

- **Về trích Quỹ đầu tư phát triển:** theo quy định tại khoản 1, điều 1 Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024: “trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp”. Do năm 2025 Công ty vẫn chưa có kế hoạch sử dụng Quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp đã trích từ các năm trước và đảm bảo tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động năm 2024 để khuyến khích tinh thần của người lao động, đề xuất không trích Quỹ đầu tư phát triển năm 2024.

- **Về trích Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động:** theo quy định tại khoản 1, điều 1 Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024, việc “Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước” và theo quy định

tại khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH: “a) Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.” và “b) Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định tại điểm b nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động.”.

+ Theo đó, căn cứ lợi nhuận năm 2024 đạt và vượt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua, Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi sẽ được trích tối đa 3 tháng lương bình quân thực hiện của người lao động = 1 tháng lương bình quân của người lao động (11.031.583.333 đồng) * 3 tháng = 33.094.750.000 đồng.

+ Và được trích thêm khi lợi nhuận vượt kế hoạch là “trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động” = 20% * ((Lợi nhuận thực hiện = 35.262.826.960 – (Lợi nhuận kế hoạch = 28.899.200.000)) = 20% * 6.363.626.960 đồng = 1.272.725.000 đồng.

Để đảm bảo chia cổ tức theo kế hoạch năm 2024, đề xuất trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động năm 2024 là **7.904.501.960 đồng**, tương đương 0,72 tháng lương bình quân của người lao động và trích thêm 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch là **1.272.725.000 đồng**.

- Về trích Quỹ khen thưởng người quản lý: theo quy định tại khoản 1, điều 1 Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024, việc “Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước” và theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH: “a) Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.”.

Đề xuất trích Quỹ khen thưởng người quản lý tối đa 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách = 1,5 tháng * 302.400.000 = **453.600.000 đồng**.

Theo nguyên tắc phân phối lợi nhuận sau thuế được phân phối năm 2024 nêu trên, phương án phân phối lợi nhuận cụ thể như sau:

STT	Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024		Thực hiện 2024	
			Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị
	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	đồng		28.899.200.000		35.262.826.960
	Lợi nhuận năm 2023 giảm theo kết quả kiểm tra của Kiểm toán Nhà nước					-72.000.000
	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 được phân phối kỳ này					35.190.826.960

STT	Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024		Thực hiện 2024	
			Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	đồng		Theo kết quả SXKD năm 2024	Không trích	
2	Trích Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi cho người lao động	đồng		Từ 0,5 tháng lương bình quân của người lao động đến tối đa 3 tháng lương bình quân của người lao động	Tương đương 0,72 tháng lương bình quân của người lao động	7.904.501.960
3	Trích khen thưởng cho người lao động thực hiện vượt kế hoạch	đồng		Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024	20% LNST vượt kế hoạch	1.272.725.000
4	Trích Quỹ Khen thưởng người quản lý	đồng		1,5 tháng lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách	1,5 tháng lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách	453.600.000
5	Chia cổ tức	đồng	8,5%/vốn điều lệ	24.140.000.000	9%/vốn điều lệ	25.560.000.000

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.



Trần Văn Hùng

TỜ TRÌNH THÔNG QUA KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/5/2024;

Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

Theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và trong các năm gần đây, Công ty đánh giá các yếu tố khách quan sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty như: chi phí trượt giá leo thang; nguyên vật liệu biến động tăng, cùng với việc chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ 3 cấp thành 2 cấp; cùng với việc thực hiện Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính, trong đó có quy định “2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc, ngân sách cấp dưới phải xác định số tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2025 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy định để thực hiện cải cách tiền lương năm 2025. Số tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2025 của các địa phương đảm bảo không thấp hơn mức Thủ tướng Chính phủ giao”. Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh kính báo cáo kế hoạch kinh doanh năm 2025, cụ thể như sau:

1. Đánh giá tình hình năm 2025:

1.1 Tình hình chung:

Năm 2025 công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng và hệ thống đèn tín hiệu giao thông (hệ thống đèn tín hiệu giao thông, camera quan sát giao thông, bảng thông tin giao thông điện tử) vẫn tiếp tục là lĩnh vực kinh doanh chính, quyết định đến kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty. Công tác thuộc kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách.

- Đối với công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng:

Công ty đang tiếp tục triển khai thực hiện các hợp đồng theo kết quả đấu thầu, Công ty xác định phần đấu kết quả thực hiện năm 2025 đạt khoảng 90% giá trị hợp đồng được ký kết (10% thực hiện tiết kiệm theo chỉ đạo).

- Đối với công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống đèn tín hiệu giao thông:

Công ty triển khai thực hiện các hợp đồng theo kết quả đấu thầu, Công ty xác định phần đấu kết quả thực hiện năm 2025 đạt khoảng 90% giá trị hợp đồng được ký kết (10% thực hiện tiết kiệm theo chỉ đạo).

- Đối với lĩnh vực khác (thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, ...):

Sau khoảng thời gian Công ty tổ chức Đại hội cổ đông năm 2024, Công ty có ký kết thêm các hợp đồng theo kết quả dự thầu, trong đó có 03 hợp đồng có giá trị lớn, 01 hợp đồng ký kết là ngày 30/5/2024 (thời gian thực hiện hợp đồng là 07 tháng) và 02 hợp đồng ký kết lần lượt là ngày 23/11/2024 (thời gian thực hiện hợp đồng là 65 ngày), ngày 30/11/2024 (thời gian thực hiện hợp đồng là 65 ngày). Theo kết quả thi công thực tế, các Chủ đầu tư đã yêu cầu phải hoàn thiện để thanh toán theo nguồn vốn được cấp của năm 2024. Bên cạnh đó, năm 2024 cũng ghi nhận trường hợp 01 hợp đồng ký kết vào năm 2018, sau khi hoàn tất công tác thi công ngoài công trường và nhiều năm tích cực làm việc, đôn đốc. Đến cuối năm 2024, Chủ đầu tư trình cấp thẩm quyền bố trí vốn và Công ty được thanh toán 01 phần giá trị thực hiện. Do đó, trong 2024 doanh thu của Công ty đối với lĩnh vực là tăng ngoài dự kiến so với kế hoạch đã trình.

Với năm 2025, nguồn của các công trình năm trước chuyển sang là rất ít, giá trị không lớn. Bên cạnh đó, tính đến thời điểm này, các công trình thi công xây lắp được cho là tiềm năng chỉ có 02 hợp đồng (01 hợp đồng đã ký kết) và 01 hợp đồng đang thương thảo. Đồng thời, hiện nay đang thực hiện chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ 3 cấp thành 2 cấp nên việc triển khai thực hiện đấu thầu các gói thầu chuyên ngành có thể bị ảnh hưởng. Do đó, Công ty xác định giá trị năm 2025 là theo giá trị của 02 hợp đồng nêu trên và có tính đến việc cộng thêm nguồn từ năm trước chuyển sang (nếu có).

Từ nhận định trên, Công ty xây dựng các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho năm 2025 như sau:

1.2 Tình hình năm 2025:

a) Thuận lợi:

- Công ty nhận được sự quan tâm của các cấp Lãnh đạo thành phố, của Công ty HFIC trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công ty tiếp tục được các Chủ quản lý tin tưởng và giao thực hiện công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống.
- Sự đoàn kết, đồng tâm, nhất trí cao của tập thể Lãnh đạo Công ty trong việc tổ chức, điều hành hoạt động của Công ty.
- Sự nỗ lực, phấn đấu, trách nhiệm, chung sức của toàn thể người lao động Công ty trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- Sự đóng góp chân tình của cổ đông trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b) Khó khăn:

- Đối với công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng và hệ thống đèn tín hiệu giao thông:
 - + Phải thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2025. Vì vậy, giá trị thực hiện sẽ giảm, khả năng được bổ sung vốn là không có.
 - + Việc sắp xếp lại bộ máy (hợp nhất hoặc tổ chức lại) Sở, Ngành (03/05 Chủ quản lý) cùng với việc chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ 3 cấp thành 2 cấp (02/05 Chủ quản lý). Vì vậy, các Chủ quản lý cần có thời gian hoàn thiện các trình tự, thủ

tục pháp lý liên quan cũng như việc vận hành bộ máy nên cũng có khó khăn, ảnh hưởng đến việc triển khai các gói thầu.

+ Giá các loại vật tư, nguyên vật liệu luôn biến động tăng đã ảnh hưởng không nhỏ đến điều hành, thực hiện các gói thầu.

- Đối với lĩnh vực khác (thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, ...):

Năm 2025 với nguồn của các công trình năm trước chuyển sang là rất ít, giá trị không lớn. Hiện nay đang thực hiện chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ 3 cấp thành 2 cấp nên việc triển khai thực hiện đấu thầu các gói thầu chuyên ngành có thể bị ảnh hưởng. Vì vậy, Công ty đánh giá là một năm còn nhiều khó khăn, dự kiến kết quả đạt được sẽ không cao như thực hiện năm 2024.

- Về công tác quản lý điều hành:

Công ty đã và đang tập trung, phấn đấu thực hiện các nội dung đã được kết luận, kiến nghị, chỉ đạo trong công tác quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố. Tuy nhiên, với những khó khăn, vướng mắc nằm ngoài thẩm quyền giải quyết cần được cấp thẩm quyền tiếp tục xem xét, giải quyết, cụ thể: (1) việc thanh toán thuế giá trị gia tăng đầu vào của chiếu sáng từ năm 2014-2017; (2) việc thanh toán thuế giá trị gia tăng đầu ra của hệ thống đèn tín hiệu giao thông; (3) về quyết toán giá trị của các công trình đặt hàng cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích năm 2015 và năm 2016; (4) về tiếp nhận số lượng vật tư tồn kho 347 triệu đồng; (5) về xây dựng phương án sử dụng đất (đã được cổ phần hóa nhưng chưa được phê duyệt phương án sử dụng đất); (6) về xử lý tài chính đối với quyết toán; (7) về thực hiện thủ tục cho thuê đất, ký lại hợp đồng thuê đất và (8) về hoàn thiện hồ sơ quyết toán chuyển thể. Về giao chỉ tiêu kế hoạch tài chính hàng năm:

Về phía Công ty luôn xác định là hết sức nỗ lực, phấn đấu thực hiện với kết quả cao nhất nhưng với yêu cầu thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2025 (chiếm trên 90% doanh thu của Công ty năm 2024); nguồn của các công trình năm trước chuyển sang là rất ít, giá trị không lớn. Hiện nay đang thực hiện chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ 3 cấp thành 2 cấp nên việc triển khai thực hiện đấu thầu các gói thầu chuyên ngành có thể bị ảnh hưởng. Công ty đánh giá là một năm còn nhiều khó khăn, kết quả đạt được sẽ không có phần tăng thêm ngoài dự kiến như thực hiện năm 2024. Vì vậy, cần có sự quan tâm, đồng hành và chia sẻ khi xem xét các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Từ các nội dung trên, Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

2.1 Mục tiêu tổng quát:

- Phấn đấu hoàn thành đạt mức các chỉ tiêu tài chính năm 2025 đề ra.
- Đảm bảo chất lượng hoạt động của 02 hệ thống (hệ thống chiếu sáng công cộng và hệ thống đèn tín hiệu giao thông) được giao quản lý, góp phần chung vào việc giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông và an sinh xã hội của thành phố.
- Duy trì thu nhập ổn định và phù hợp với quy định cho Người Lao động.
- Đảm bảo tính chủ động, phù hợp, tính thuyết phục và sự điều phối khối lượng hợp lý của công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống.

- Nâng cao tính năng an toàn điện của hệ thống được giao quản lý và an toàn lao động trong công tác.
- Đảm bảo tính hợp lý, chính xác của các sản phẩm tư vấn, thiết kế.
- Tiếp tục nâng cao tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty.
- Tiếp tục củng cố, phát triển hơn nữa thương hiệu của Công ty.
- Luôn quan tâm cải tiến, nâng cấp hệ thống chất lượng quản lý theo ISO 9001:2015 của Công ty.
- Không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí đối với tài sản và vật tư thiết bị.

2.2. Các nhiệm vụ thực hiện:

- Đối với công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng và hệ thống đèn tín hiệu giao thông:

+ Công ty xác định phần đầu, nỗ lực với kết quả đạt được là cao nhất theo các Hợp đồng được ký kết và theo kế hoạch được giao của Chủ quản lý.

+ Đảm bảo hệ thống được giao quản lý luôn hoạt động ổn định.

- Đối với lĩnh vực khác:

Năm 2025 Công ty tập trung vào việc triển khai các gói thầu đã trúng và tích cực tham dự thầu, tạo nguồn cho các năm tiếp theo.

- Tiếp tục triển khai công tác quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố sau khi các khó khăn, vướng mắc được cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết, như sau: Ngày 31/12/2024 Trưởng Ban Chỉ đạo CPH đã chủ trì buổi họp với Tổ trưởng TGV CSCC và Tổ công tác QTCT của HFIC. Ngày 14/4/2025 Ban Chỉ đạo CPH có văn bản số 180/BCĐ về công tác quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành công ty cổ phần. Hiện Công ty đang cập nhật số liệu xét duyệt quyết toán năm 2015 và năm 2016 mà Sở Giao thông Công chánh có Thông báo ngày 29/4/2025 và dự kiến đầu tháng 6/2025 sẽ có văn bản báo cáo, đề xuất giải pháp tháo gỡ cụ thể cho từng vướng mắc để cấp thẩm quyền chấp thuận, làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động.

- Về nhiệm vụ quản lý kỹ thuật, an toàn:

+ Đảm bảo tính hợp lý, chính xác của các sản phẩm tư vấn, thiết kế.

+ Chủ động nghiên cứu, đề xuất, tăng cường, nâng cao các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hệ thống, trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tạo lợi thế cho Công ty trong các hoạt động chuyên ngành.

+ Phần đầu không để xảy ra tai nạn điện và tai nạn lao động. Tăng cường đào tạo kiến thức, kỹ năng trong công tác an toàn.

- Về nhiệm vụ tài chính, quản lý tài sản, vật tư thiết bị.

+ Về nhiệm vụ tài chính: Thực hiện theo quy định nhà nước, đảm bảo thực hiện hoàn thành các nghĩa vụ tài chính theo quy định.

+ Về nhiệm vụ quản lý tài sản, vật tư thiết bị: Các tài sản, vật tư thiết bị được quản lý, đưa vào sử dụng đảm bảo tốt và phát huy hiệu quả cao. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, vốn, tài sản và lao động.

+ Nghiên cứu xây dựng, đề xuất phương án trang bị xe chuyên dùng, nhằm từng bước thay thế các xe chuyên dùng đã hết niên hạn sử dụng, đã hư hỏng nhưng không có phụ tùng để thay thế, cơ bản đáp ứng số lượng xe phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.3. Các nhóm giải pháp:

Giải pháp về kinh doanh:

- Duy trì hoạt động ổn định, có hiệu quả của các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty, đặc biệt là của công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ở mức cao nhất theo các hợp đồng đã ký.

- Đối với lĩnh vực khác (thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, ...): Công ty tiếp tục sẽ tham gia đấu thầu các công trình xây lắp chuyên ngành hệ thống chiếu sáng đô thị tại các địa phương này, đồng thời mở rộng ra các địa phương khác trong phạm vi cả nước.

- Tiếp tục xúc tiến để tham gia ở mức nhiều nhất có thể Chương trình phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 – 2030 đã được Thành Ủy thành phố Hồ Chí Minh thông qua và được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt, trong đó gồm các công tác:

* Cải tạo hệ thống chiếu sáng dân lập thành hệ thống chiếu sáng chính quy.

* Triển khai các dự án hệ thống chiếu sáng mỹ thuật công trình bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

* Triển khai các hệ thống chiếu sáng trang trí cho một số trục đường quan trọng.

Giải pháp về tổ chức:

- Xây dựng các giải pháp, cơ chế phòng ngừa rủi ro trong quy định phạt vi phạm Hợp đồng của công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị và hệ thống đèn tín hiệu giao thông.

- Xây dựng các giải pháp tăng năng suất lao động nhằm tăng khối lượng thực hiện công tác bảo dưỡng thường xuyên.

- Chuẩn bị cẩn trọng, chu đáo để tham dự thầu công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng theo kế hoạch của Chủ quản lý giai đoạn từ ngày 01/4/2026 trở về sau, phấn đấu với kết quả đạt được là cao nhất.

Giải pháp về công nghệ và đầu tư:

- Giải pháp về công nghệ: Tiếp tục đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong tổ chức điều hành hoạt động nhằm tối ưu hóa dây chuyền công nghệ, khai thác tối đa thế mạnh và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Giải pháp về đầu tư:

+ Đầu tư cơ sở vật chất:

Sau khi Công ty được ký hợp đồng thuê đất mang tên “Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh” và công tác quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần (quyết toán chuyển thể) được quyết toán, Công ty sẽ xúc tiến các thủ tục để thực hiện phương án đầu tư nhằm khai thác tối đa

các khu đất hiện có, với mục tiêu: Đáp ứng yêu cầu phát triển, phục vụ sản xuất kinh doanh theo tình hình mới và khai thác tối đa các khu đất hiện có.

Với lộ trình trong giai đoạn đầu là trụ sở làm việc, kho lưu giữ vật tư, kế tiếp là các khu vực đất có nhà đã xuống cấp, không đáp ứng yêu cầu (436 An Dương Vương, quận 5; 55 Nguyễn Thi, quận 5) và kế tiếp là khu vực đất trống ở Củ Chi.

+ Đầu tư phương tiện cơ giới:

* Về phương tiện cho hoạt động gián tiếp (đi công tác, đối ngoại, ...):

Nghiên cứu, đầu tư 02 xe trong năm 2025.

* Về phương tiện cho hoạt động trực tiếp sản xuất:

Nghiên cứu, đầu tư bổ sung phương tiện cơ giới cho Công ty với lộ trình từng bước thay thế các xe đã hết niên hạn sử dụng, đã hư hỏng nhưng không có phụ tùng để thay thế và đáp ứng yêu cầu công tác.

Giải pháp về chế độ, chính sách:

- Tiếp tục giao tính chủ động để Giám đốc các đơn vị phát huy vai trò người đứng đầu, sáng tạo trong tìm kiếm công trình và tổ chức thực hiện. Có chế độ khen thưởng tương ứng với các đơn vị hoàn thành vượt chỉ tiêu, sáng tạo, đồng thời xử lý phù hợp với các đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ.

- Theo dõi, tiếp tục có văn bản, báo cáo gửi đến cấp thẩm quyền để được xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm Công ty TNHH MTV Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh chính thức chuyển thành Công ty cổ phần làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Nghiên cứu, đề xuất và áp dụng các chế độ tài chính, hậu mãi để tăng cường năng lực cạnh tranh tham gia đấu thầu tư vấn, xây lắp và quản lý (nếu có).

- Tiếp tục ứng dụng KPIs (chỉ số đo lường hiệu quả công việc) trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

2.4 Các chỉ tiêu chính năm 2025:

DVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ
1	Vốn điều lệ	284.000	284.000	100,00%
2	Doanh thu	505.000	550.000,00	108,9%
3	Chi phí	468.876,0	511.672,11	109,1%
4	Lợi nhuận trước thuế	36.124,0	38.327,89	106,1%

(Kế hoạch SXKD 2025 có thể thay đổi do tại thời điểm xây dựng kế hoạch, quỹ lương kế hoạch năm 2025 chưa được phê duyệt).

Cơ sở để xây dựng, đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Về doanh thu:

Với kết quả hiện của năm 2024, cho thấy công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng đô thị, gồm hệ thống chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông tiếp tục là lĩnh vực kinh doanh chính của năm 2024 (chiếm tỷ lệ trên 90% tổng doanh thu). Năm 2025, Công ty xác định không ngừng nỗ lực, phấn đấu thực hiện nhằm đạt được hiệu quả sản xuất kinh doanh tối ưu nhất, cụ thể như sau:

- Đối với công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng và hệ thống đèn tín hiệu giao thông:

Công ty triển khai thực hiện các hợp đồng theo kết quả đấu thầu, Công ty xác định phấn đấu kết quả thực hiện năm 2025 đạt khoảng 90% giá trị hợp đồng được ký kết (10% thực hiện tiết kiệm theo chỉ đạo).

- Đối với lĩnh vực khác:

Với mục tiêu năm 2025 Công ty tập trung vào việc triển khai 02 hợp đồng đã trúng thầu và tham dự thầu các công trình xây lắp, tạo nguồn cho các năm tiếp theo. Bên cạnh đó, hiện đang thực hiện chuyển đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương từ 3 cấp thành 2 cấp nên việc triển khai thực hiện đấu thầu các gói thầu chuyên ngành có thể bị ảnh hưởng nên Công ty xác định giá trị thực hiện là 22.000 triệu đồng.

Như vậy, doanh thu năm 2025 dự kiến: 550.000 triệu đồng, cụ thể:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Các chỉ tiêu chính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch 2025	Tỷ lệ
1	Công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng công cộng	461.314,36	432.000	93,6%
2	Công tác quản lý, vận hành và duy tu bảo dưỡng hệ thống đèn tín hiệu giao thông	117.080,07	96.000	82,0%
3	Lĩnh vực khác (thi công xây lắp, tư vấn thiết kế, khác...)	59.815,86	22.000	36,8%
Cộng:		638.210,30	550.000	86,2%

Về chi phí:

- Về chi phí không lương:

Ngoài các chi phí bắt buộc và các chi phí như: trượt giá leo thang của nguyên vật liệu (chiếm tỷ trọng cao trên tổng giá thành (không lương)); giá các loại vật tư, nguyên vật liệu biến động tăng, và dự báo giá nguyên vật liệu năm 2025 sẽ tiếp tục tăng. Do đó, làm tăng chi phí, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện của chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch. Với việc tăng chi phí nêu trên, Công ty vẫn xác định chi phí không lương phấn đấu điều hành với tỷ lệ kiểm soát tương đương và thấp hơn so với thực hiện năm 2024 (tỷ lệ chi phí/tổng doanh thu: năm 2024 là 71,66%, năm 2025 là 71,091%, giảm 0,57%).

- Về chi phí lương: Chi phí lương được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân thực hiện của năm trước liền kề gắn với năng suất lao động và lợi nhuận kế hoạch thực hiện theo định hiện hành.

Như vậy, tổng chi phí năm 2025 dự kiến là 511.672,11 triệu đồng.

Về lợi nhuận trước thuế:

Lợi nhuận trước thuế năm 2025 Công ty xây dựng có tỷ lệ (lợi nhuận/doanh thu) cao hơn so với thực hiện của năm 2024 (năm 2024 là 6,93%, năm 2025 là 6,97%, tăng 0,04%).

Trên đây là kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TỔNG GIÁM ĐỐC** 
Huỳnh Trí Dũng

Số: 08 / TTr-DHĐCĐ

TPHCM, ngày 26 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/05/2024;

Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi tắt là NĐ 44);

Căn cứ Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước (sau đây gọi tắt là TT 003);

Căn cứ mục k khoản 2 Điều 138 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 về Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông: “*k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;*”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:

1. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ khoản 2 Điều 1 NĐ 44 Phạm vi điều chỉnh: “*Nghị định này quy định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước, bao gồm: 2. Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 88 Luật Doanh nghiệp.*” và khoản 1 Điều 33. Hiệu lực thi hành: “*1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 4 năm 2025. Các chế độ quy định tại Nghị định này được thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2025*”. Do đó kể từ năm 2025, việc xây dựng lương kế hoạch và lương thực hiện của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM sẽ áp dụng quy định tại NĐ 44 và TT 003.

Căn cứ khoản 3 Điều 2 NĐ 44 Đối tượng áp dụng: “*3. Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị, không bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị (sau đây gọi chung là **Thành viên hội đồng**).*”

Căn cứ khoản 4 Điều 2 NĐ 44 Đối tượng áp dụng: “*4. Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát (sau đây gọi chung là **Kiểm soát viên**).*”

Căn cứ mục b khoản 4 Điều 3 NĐ 44 Nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng: “*4. Thực hiện tách bạch tiền lương, thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên với tiền lương của Ban điều hành, trong đó: b) Đối với Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách, tiền lương được xác định trên cơ sở mức lương cơ bản, tiền lương tăng thêm gắn với quy mô, mức độ phức tạp quản lý, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, hiệu quả*

sử dụng vốn nhà nước; Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách hưởng thù lao theo thời gian làm việc thực tế. Trường hợp Thành viên hội đồng đồng thời đảm nhận chức danh Ban điều hành thì hưởng tiền lương theo chức danh Ban điều hành và thù lao theo chức danh Thành viên hội đồng làm việc không chuyên trách; Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc, Giám đốc thì hưởng tiền lương theo chức danh Chủ tịch công ty; Ban kiểm soát chỉ có 01 Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 103 Luật Doanh nghiệp thì Kiểm soát viên được hưởng tiền lương, thù lao của chức danh Trưởng Ban kiểm soát.”

2. Mô hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị là người quản lý chuyên trách và là người đại diện vốn nhà nước: theo quy định tại NĐ 44 được gọi là Thành viên Hội đồng làm việc chuyên trách.

- 04 thành viên Hội đồng quản trị là người quản lý không chuyên trách: theo quy định tại NĐ 44 được gọi là Thành viên Hội đồng làm việc không chuyên trách.

- Trưởng Ban Kiểm soát là người quản lý chuyên trách và không là người đại diện phần vốn nhà nước: theo NĐ 44 được gọi là Kiểm soát viên làm việc chuyên trách.

- 02 thành viên Ban Kiểm soát là người quản lý không chuyên trách: theo NĐ 44 được gọi là Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách.

3. Mức tiền lương kế hoạch của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách năm 2025:

Căn cứ Điều 20 NĐ 44 quy định về Mức lương cơ bản của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách quy định như sau:

BẢNG MỨC LƯƠNG CƠ BẢN

Đơn vị: triệu đồng/tháng

Mức lương cơ bản Chức danh	Nhóm I				Nhóm II			
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
1. Chủ tịch Hội đồng thành viên (hoặc Chủ tịch công ty), Chủ tịch Hội đồng quản trị	80	70	62	53	48	42	36	31
2. Trưởng Ban kiểm soát	66	58	51	44	40	35	30	26
3. Thành viên Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên	65	57	50	43	39	34	29	25

Việc xác định đối tượng và điều kiện thực hiện theo Phụ lục ban hành kèm theo NĐ 44, theo đó Phụ lục quy định về Nhóm ngành, lĩnh vực hoạt động, chỉ tiêu vốn (vốn chủ sở hữu hoặc vốn góp của chủ sở hữu) tối thiểu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế.

Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM có nhóm ngành, lĩnh vực hoạt động thuộc **“10. Các ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh khác”** với kế hoạch sản xuất kinh doanh (làm tròn) năm 2025 là:

- Vốn góp của chủ sở hữu tại doanh nghiệp: 284 tỷ đồng.
- Doanh thu: 550 tỷ đồng.
- Lợi nhuận: 38 tỷ đồng.

Như vậy, Mức lương cơ bản của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên Công ty làm việc chuyên trách năm 2025 là **mức 2 của nhóm II**, cụ thể:

- Mức lương cơ bản của Chủ tịch Hội đồng quản trị làm việc chuyên trách là 42 triệu đồng/1 tháng.
- Mức lương cơ bản của Trưởng Ban Kiểm soát làm việc chuyên trách là 35 triệu đồng/1 tháng.
- Mức lương cơ bản của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách là 34 triệu đồng/ tháng.

Công ty xác định tỷ suất lợi nhuận theo hướng dẫn tại điểm 6 Phụ lục xác định năng suất lao động, năng suất lao động bình quân, lợi nhuận bình quân, tỷ suất lợi nhuận kèm theo Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ là: *“bằng lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp chia cho vốn góp của chủ sở hữu tại doanh nghiệp”*, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ KH2025/ TH2024
1	Vốn chủ sở hữu hoặc vốn góp chủ sở hữu	Tr.đồng	284.000	284.000	100,00%
2	Tổng doanh thu		638.210,0	550.000,0	86,18%
3	Tổng chi phí (chưa có lương)	Tr.đồng	457.355,7	391.000,0	85,49%
4	Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đồng	44.224,68	38.327,89	86,67%
5	Tỷ suất lợi nhuận	%	15,57%	13,50%	86,71%

Do tỷ lệ (%) lợi nhuận kế hoạch so với lợi nhuận thực hiện năm trước liền kề thấp hơn tỷ lệ (%) tỷ suất lợi nhuận kế hoạch so với tỷ suất lợi nhuận thực hiện năm trước liền kề, Công ty xác định thì mức tiền lương kế hoạch tối đa xác định theo điểm b khoản 3 điều 15 Thông tư số 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 của Bộ Nội vụ: *“3. Doanh nghiệp có lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận kế hoạch đều thấp hơn thực hiện năm trước liền kề thì mức tiền lương kế hoạch được xác định như sau:*

b) Trường hợp tỷ lệ (%) lợi nhuận kế hoạch so với lợi nhuận thực hiện năm trước liền kề thấp hơn tỷ lệ (%) tỷ suất lợi nhuận kế hoạch so với tỷ suất lợi nhuận thực hiện năm trước liền kề thì mức tiền lương kế hoạch tối đa xác định theo công thức (14)", cụ thể như sau:

Chức danh	Đơn vị tính	Mức lương cơ bản	Cách tính	Mức tiền lương kế hoạch
Mức tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị	Tr.đồng/tháng	42	$\begin{aligned} & \times 2 \times \\ & (38.327,89/44.224,68) \\ & \times 0,7 \end{aligned}$	50,960
Mức tiền lương của Trưởng ban kiểm soát	Tr.đồng/tháng	35		42,466
Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên	Tr.đồng/tháng	34		41,253

4. Thù lao kế hoạch của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách năm 2025:

Từ mức tiền lương kế hoạch của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên, Công ty căn cứ vào Điều 23 NĐ 44 xác định mức thù lao, cụ thể:

“Điều 23. Mức thù lao

Mức thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách được xác định dựa theo thời gian thực tế làm việc nhưng tối đa không quá 20% mức tiền lương tương ứng của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách.”

Chức danh	Đơn vị tính	Mức tiền lương kế hoạch	Cách tính	Mức thù lao
Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách	Tr.đồng/tháng	41,253	x 20%	8,25

Trên cơ sở đó, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch lương, thù của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:

Stt	Chức danh	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
1.	Tiền lương của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách		
1.1	Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị		
-	Số người	Người	01
-	Số tháng	Tháng	12
-	Mức tiền lương được hưởng	Triệu đồng/tháng	50,960
-	Tổng tiền lương	Triệu đồng	611,52

Stt	Chức danh	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025
1.2	Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát		
-	Số người	Người	01
-	Số tháng	Tháng	12
-	Mức tiền lương được hưởng	Triệu đồng/tháng	42,466
-	Tổng tiền lương	Triệu đồng	509,590
2.	Thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách		594,00
-	Số Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên	Người	6
-	Thành viên hội đồng	Người	4
-	Kiểm soát viên	Người	2
-	Mức thù lao	Triệu đồng/tháng	8,25

Hội đồng quản trị Công ty sẽ căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 để xác định tiền lương thực hiện năm 2025 của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc chuyên trách theo Điều 22 ND 44 và thù lao thực hiện năm 2025 của Thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên làm việc không chuyên trách theo Điều 23 ND 44 và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hùng

Số: 09 / TTr-ĐHĐCĐ

TPHCM, ngày 26 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/5/2024;

Căn cứ khoản 1, điều 1 Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ có quy định:

“Đối với doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế hàng năm được phân phối theo thứ tự như sau:

- *Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết (nếu có);*
- *Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định.*
- *Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp (nếu Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp có quy định việc trích lập Quỹ này).*
- *Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.*
- *Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết bằng tiền, bằng cổ phiếu cho các cổ đông, thành viên góp vốn. Đối với khoản cổ tức, lợi nhuận được chia bằng tiền cho phần vốn nhà nước góp trong doanh nghiệp thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.”*

Căn cứ mục a khoản 1 và mục a khoản 2 Điều 27 Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước có quy định:

“Điều 27. Tiền thưởng, phúc lợi đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Căn cứ lợi nhuận thực hiện sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn và Điều lệ doanh nghiệp, doanh nghiệp xác định tiền thưởng, phúc lợi đối với người lao động, Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên như sau:

1. Tiền thưởng, phúc lợi của người lao động (bao gồm cả thành viên Ban điều hành được thuê làm việc theo hợp đồng lao động)

a) Quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động tối đa như sau: Không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện không thấp hơn kế hoạch; không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch; ...

2. Tiền thưởng của Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên

a) Quỹ tiền thưởng của thành viên Ban điều hành làm việc theo chế độ bổ nhiệm, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên tối đa như sau: Không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện không thấp hơn kế hoạch; không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch; ”

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua dự kiến phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	
	Tỷ lệ	Giá trị
Lợi nhuận trước thuế (LNTT)		38.327.890.000
Lợi nhuận sau thuế (LNST)		30.662.312.000
Chia lãi cho các bên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng kinh tế đã ký kết	Công ty không góp vốn liên kết	0
Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế theo quy định	Công ty không có các khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn phải bù đắp	0
Quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp	Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025
Trích quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi cho người lao động trong doanh nghiệp, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp:		
- Tiền thưởng, phúc lợi của người lao động (bao gồm cả thành viên Ban điều hành được thuê làm việc theo hợp đồng lao động)	Tối đa không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện không thấp hơn kế hoạch; không quá 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch	Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	
	Tỷ lệ	Giá trị
- Tiền thưởng của Ban điều hành, Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên	Tối đa không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện, nếu lợi nhuận thực hiện không thấp hơn kế hoạch; không quá 02 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện nhân với tỷ lệ giữa lợi nhuận thực hiện so với lợi nhuận kế hoạch, nếu lợi nhuận thực hiện thấp hơn kế hoạch	Theo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025
Chia cổ tức	8,5% vốn điều lệ	24.140.000.000

Số liệu phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 chính thức sẽ căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và được xác định cụ thể tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.



Trần Văn Hùng

Số: 10 /TTr-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

**V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025
Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng TPHCM**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 /09/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty của Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng thành phố Hồ Chí Minh sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/05/2024;

Tại Chương II Điều 10 của Thông tư 96/2020/TT-BTC:“Công ty đại chúng phải lập báo cáo thường niên và công bố báo cáo này” và Khoản 2b Điều 04 của Thông tư số 68/2024/TT-BTC:“ Tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn công bố thông tin bất thường, công bố thông tin theo yêu cầu và công bố thông tin về các hoạt động khác của công ty đại chúng đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01/01/2026”.

Công ty cổ phần Chiếu sáng Công cộng TP.HCM là công ty đại chúng quy mô lớn, do đó theo quy định phải công bố thông tin định kỳ đồng thời bằng tiếng Anh kể từ ngày 01/01/2025.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán và hình thức lựa chọn kiểm toán như sau:

1. Tiêu chuẩn lựa chọn Công ty kiểm toán:

- Là Công ty Kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và thuộc danh sách Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép được thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;

- Có uy tín, kinh nghiệm kiểm toán đối với các doanh nghiệp tại Việt Nam;

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty cổ phần Chiếu sáng Công cộng TP.HCM về phạm vi, tiến độ và chất lượng kiểm toán;

- Phạm vi công việc kiểm toán và sản phẩm dịch vụ bao gồm:

+ Soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2025 và phát hành Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2025 bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh

+ Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 và phát hành Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh.

2. Hình thức lựa chọn:

Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM đã liên hệ một số đơn vị kiểm toán trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam đề nghị báo giá thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025, cụ thể:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC : 180.000.000 đồng (chưa thuế)
- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt : 280.000.000 đồng (chưa thuế)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC : 300.000.000 đồng (đã bao gồm thuế)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc lựa chọn **Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC** là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 cụ thể như sau:

- Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước Việt Nam.
- Là đơn vị kiểm toán đạt các tiêu chuẩn theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Là đơn vị đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính từ năm 2017 đến năm 2024 của Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng TPHCM đạt tiến độ và chất lượng kiểm toán.
- Là đơn vị báo phí kiểm toán thấp nhất với mức phí đề xuất thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025:

+ Phí thực hiện kiểm toán: 180.000.000 đồng (chưa bao gồm thuế)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thị Xuân Liễu